

KHUYẾN CÁO CỦA BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ

Ban Tổ Chức Bán Đấu Giá khuyến cáo (các) Nhà đầu tư tiềm năng nên tham khảo Bản công bố thông tin này và Quy chế bán đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham gia đấu giá. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Đơn Vị Được Thoái Vốn mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Đơn Vị Được Thoái Vốn. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.



SAIGONBANK

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY DU LỊCH SÀI GÒN – TNHH MỘT THÀNH VIÊN TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Điều 29 Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY DU LỊCH SÀI GÒN - TNHH MTV

Địa chỉ: Số 23 Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (08) 3822 5887

Fax: (08) 3824 3239

Website: www.saigon-tourist.com

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM



Địa chỉ: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3974 1771 / (08) 3820 1883

Fax: (04) 39 747572

Website: www.vietinbanksc.com.vn

TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN



HOSE

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.HCM.

Điện thoại: (08) 38 217 7133

Fax: (08) 3821 7452

Website: www.hsx.vn

Người phụ trách công bố thông tin: Ông Trần Hùng Việt - Tổng Giám đốc Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn
– TNHH MTV | Số điện thoại: (08) 3822 5887

TP. Hồ Chí Minh, năm 2017

MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	1
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	2
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn.....	2
2. Tổ chức tư vấn.....	2
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	3
IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Mối quan hệ với Ngân hàng có cổ phiếu được thoái vốn.....	6
3. Số cổ phiếu sở hữu.....	6
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu.....	6
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA ĐƠN VỊ CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN.....	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	7
2. Cơ cấu tổ chức Ngân hàng.....	11
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm gần nhất.....	17
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	19
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017.....	20
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện.....	23
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Đơn Vị Được Thoái Vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn.....	24
VI. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	24
VII. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN.....	26
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN.....	27
IX. BÁO CÁO CỦA NGÂN HÀNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY.....	27
X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, DÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN, TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	28

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 14/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2010;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 91/2015/ND-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/ND-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Công văn số 1821/NHNN-TTGSNH ngày 25/03/2015 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thoái vốn của doanh nghiệp nhà nước tại các tổ chức tín dụng cổ phần;
- Quyết định số 6638/QĐ-UBND ngày 16/12/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH Một thành viên giai đoạn 2013 - 2015;
- Công văn số 7636/UBND-KT ngày 28/12/2016 của Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh về kết quả bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn tại Saigonbank sau khi tổ chức đấu giá lần 2 không thành công;
- Nghị quyết số 18/NQ-HĐTV ngày 28/03/2017 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn –TNHH Một thành viên về việc phê duyệt kế hoạch, phương án thoái vốn cổ phần (lần 3) của Tổng Công ty tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương;
- Hợp đồng tư vấn số 38/2016/TVT/CKCT07-SGT ngày 22/11/2016 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam và Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn – TNHH MTV;
- Chứng thư thẩm định giá số Vc 17/02/04/DN ngày 22/02/2017 do Công ty Cổ phần Thông tin & Thẩm định giá miền Nam phát hành.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Tên gọi đầy đủ : **Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV**
Địa chỉ : Số 23 Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
Điện thoại : (08) 3822 5887 Fax: (08) 3824 3239
Người đại diện : **Ông Trần Hùng Việt** Chức vụ: **Tổng Giám đốc.**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

Tên gọi đầy đủ : **CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam**
Địa chỉ : Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại : (04) 3556 2875 Fax: (04) 3556 2874
Người đại diện : **Ông Thái Hoàng Long**
Chức vụ : **Phó Tổng Giám đốc**

(Căn cứ Giấy ủy quyền số 03/UQ-CKCT ngày 27/03/2017 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam).

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn cổ phần của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV đầu tư tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương do CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 38/2016/TVT/CKCT07-SGT ngày 22/11/2016. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn – TNHH MTV và Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương cung cấp.

Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

III. CÁC KHÁI NIỆM

CP	:	Cổ phần
CTCP	:	Công ty Cổ phần
DTT	:	Doanh thu thuần
Đơn Vị Được Thoái Vốn	:	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương
Đơn Vị Thoái Vốn	:	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV
Đơn Vị Tư Vấn	:	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam
Giấy CNĐKKD	:	Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh
HĐ	:	Hợp đồng
HĐTV	:	Hội đồng thành viên
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
LNHĐKD	:	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh
LNST	:	Lợi nhuận sau thuế
MTV	:	Một thành viên
NHNN / SBV	:	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
NQ	:	Nghị quyết
QĐ	:	Quyết định
Saigontourist	:	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV
SAIGONBANK	:	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
Tổng Công ty	:	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV
TSCĐ	:	Tài sản cố định
UBND	:	Ủy ban Nhân dân
VĐL	:	Vốn điều lệ
VCSH	:	Vốn chủ sở hữu
VietinBankSc	:	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam
VND	:	Việt Nam Đồng

IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẠI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tên tổ chức thoái vốn : **TỔNG CÔNG TY DU LỊCH SÀI GÒN - TNHH MTV**
Tên tiếng anh : SAIGONTOURIST HOLDING COMPANY
Tên viết tắt : SAIGONTOURIST
Giấy CNĐKKD : Số 0300625210 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 01/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 16/01/2015
Địa chỉ : Số 23 Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM
Vốn điều lệ : 5.300.000.000.000 đồng (Năm nghìn ba trăm tỷ đồng).
Điện thoại : (08) 3822 5887 Fax: (08) 3824 3239
Website : www.saigon-tourist.com

❖ **Ngành nghề kinh doanh:**

- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phụ vụ lưu động;
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
- Hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí;
- Cho thuê xe có động cơ;
- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu;
- Bán buôn đồ uống;
- Quảng cáo;
- Đại lý, môi giới, đấu giá;
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu;
- Điều hành tua du lịch;
- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương;
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Đóng tàu và cầu kiện nổi;
- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu;
- Xây dựng nhà các loại;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sở hữu hoặc đi thuê;
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất;
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Chăn nuôi khác;

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;
- Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại.

❖ **Quá trình hình thành và phát triển:**

- Công ty Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh (Saigontourist) được hình thành và đi vào hoạt động từ năm 1975. Đến ngày 31/03/1999, theo quyết định của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn được thành lập, bao gồm nhiều đơn vị thành viên, trong đó lấy Công ty Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh làm nòng cốt.
- Saigontourist được Tổng cục Du lịch Việt Nam đánh giá là một trong những doanh nghiệp hàng đầu về lĩnh vực du lịch do những đóng góp tích cực trong sự nghiệp phát triển ngành du lịch cả nước với nhiều mô hình dịch vụ như: lưu trú, nhà hàng, lữ hành, vui chơi giải trí, thương mại, xuất nhập khẩu, cửa hàng miễn thuế, vận chuyển, xây dựng, đào tạo nghiệp vụ du lịch & khách sạn, sản xuất & chế biến thực phẩm...
- Trong những năm qua, Saigontourist đã đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh, và hiện đang quản lý 8 công ty dịch vụ lữ hành, 54 khách sạn, 13 khu du lịch và 28 nhà hàng với đầy đủ tiện nghi. Trong lĩnh vực liên doanh, Saigontourist đã đầu tư vào hơn 50 công ty cổ phần và trách nhiệm hữu hạn trong nước và 9 công ty liên doanh có vốn nước ngoài, hoạt động tại các thành phố lớn trên khắp cả nước.
- Với phương châm "*Thương hiệu - Chất lượng - Hiệu quả - Hội nhập*", Saigontourist sẽ chú trọng vào việc tăng cường hiệu quả kinh doanh, cải tiến chất lượng dịch vụ, phát triển vốn đầu tư để nâng cấp cơ sở vật chất, phát triển sản phẩm mới mang nét đặc trưng văn hóa truyền thống, tăng cường công tác tuyên truyền - quảng bá - tiếp thị đến các thị trường mục tiêu và tiềm năng.
- Là thành viên chính thức của các tổ chức du lịch thế giới như PATA, JATA, USTOA, đồng thời với mối quan hệ hợp tác với hơn 200 công ty dịch vụ lữ hành quốc tế của 30 quốc gia, Saigontourist sẽ tiếp tục tập trung vào việc phát triển thị trường, đặc biệt là thị trường mục tiêu quốc tế như: Nhật, Trung Quốc, Đài Loan, Singapore, Triều Tiên, Pháp, Đức, Anh, Canada, Mỹ....
- Thông qua việc quảng cáo các sản phẩm mới về lưu trú, nhà hàng, lữ hành, mua sắm, MICE, du lịch sông và tàu biển. Để đảm bảo sự tăng trưởng bền vững, Saigontourist sẽ tích cực phát triển các chi nhánh ở khu vực Đông Nam Á. Với tiềm lực vững mạnh và tầm nhìn vào tương lai của ngành du lịch Việt Nam, Saigontourist tiếp tục phấn đấu mở rộng thị trường và hướng Việt Nam ngang tầm với du lịch Châu Á.

2. Mối quan hệ với đơn vị có cổ phiếu được thoái vốn

Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV là cổ đông của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương, đang sở hữu 10.754.228 cổ phần - tương ứng với 3,49% vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương.

3. Số cổ phiếu sở hữu

Hiện tại, Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV đang sở hữu 10.754.228 cổ phần, tương ứng với 3,49% vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương.

4. Tỷ lệ cổ phiếu được thoái vốn trên số lượng cổ phiếu đang sở hữu:

Số lượng cổ phiếu thực hiện chuyển nhượng: 10.754.228 cổ phần, tương ứng với 3,49% tổng số cổ phần đang lưu hành và chiếm 100,00% số lượng cổ phần Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV đang sở hữu tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương.

V. TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA ĐƠN VỊ CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu về Đơn Vị Được Thoái Vốn:

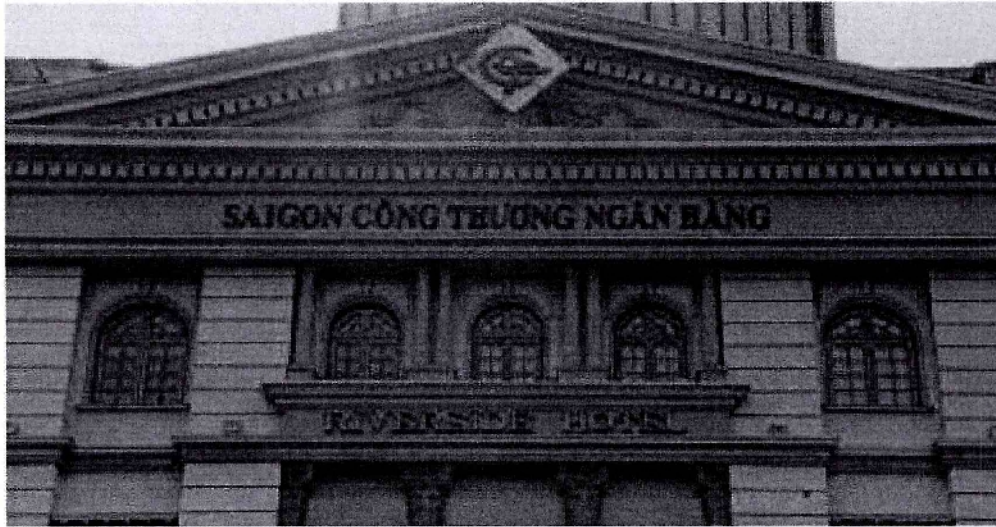
Tên gọi đầy đủ : **NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**
Tên tiếng Anh : SAIGON BANK FOR INDUSTRY AND TRADE
Tên viết tắt : SAIGONBANK
Địa chỉ : Số 2C Phó Đức Chính, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Giấy CNĐKKD : Số 0300610408 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí
Minh cấp lần đầu ngày 04 tháng 08 năm 1993, đăng ký thay đổi
lần thứ 27 ngày 17 tháng 09 năm 2015.
Điện thoại : 08.3914 3183 Fax: 08. 3914 3193
Website : www.saigonbank.com.vn
Mã số thuế : 0300610408
Vốn điều lệ : 3.080.000.000.000 đồng
Số cổ phần : 308.000.000 cổ phần
Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông.
Logo :



SAIGONBANK

Lưu ý quan trọng: SAIGONBANK hiện tại đã là công ty đại chúng, đã thực hiện việc đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam nhưng chưa thực hiện việc đăng ký giao dịch/niêm yết.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển:



Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương (SAIGONBANK) là ngân hàng thương mại cổ phần đầu tiên được thành lập trong hệ thống ngân hàng thương mại cổ phần tại Việt Nam hiện nay, ra đời ngày 16 tháng 10 năm 1987, trước khi có Luật Công ty và Pháp lệnh Ngân hàng với vốn điều lệ ban đầu là 650 triệu đồng và thời gian hoạt động là 50 năm.

Sau 30 năm hoạt động, ngoài việc đưa các sản phẩm dịch vụ ngân hàng có chất lượng, phù hợp với nhu cầu khách hàng, mở rộng mạng lưới hoạt động... với đối tượng khách hàng là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, SAIGONBANK còn quan tâm và mở rộng các hoạt động đến các đối tượng khách hàng là các cá nhân, công ty liên doanh, doanh nghiệp nước ngoài ... hoạt động trong các khu chế xuất, khu công nghiệp, hỗ trợ sự phát triển các ngành nghề nông, lâm, ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và các ngành nghề truyền thống tại các địa phương trong cả nước.

Trong thời gian tới, theo xu thế phát triển - hội nhập của hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam vào nền kinh tế khu vực và thế giới, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương sẽ liên tục đổi mới hoạt động: cung ứng thêm nhiều sản phẩm dịch vụ, thay đổi phong cách phục vụ, ưu đãi các khách hàng giao dịch thường xuyên, mở rộng mạng lưới hoạt động, hướng tới phục vụ khách hàng bằng những sản phẩm dịch vụ Ngân hàng hiện đại với chất lượng tốt nhất dựa trên nền tảng công nghệ ngân hàng tiên tiến... nhằm thực hiện thành công mục tiêu là một trong những Ngân hàng thương mại cổ phần lớn mạnh hàng đầu trong hệ thống Ngân hàng thương mại cổ phần.

Hiện nay, SAIGONBANK là đại lý thanh toán thẻ Visa, Master Card, JCB, CUP... và là đại lý chuyển tiền kiều hối Moneygram.

1.3. Ngành nghề kinh doanh

- Hoạt động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi;
- Tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức tín dụng trong nước;
- Vay vốn các tổ chức tín dụng khác;
- Cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân tùy theo tính chất và khả năng nguồn vốn;
- Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá;
- Hùn vốn liên doanh và mua cổ phần theo luật hiện hành;
- Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng;
- Thực hiện kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc và thanh toán quốc tế, huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép;
- Kinh doanh khách sạn và ăn uống (không kinh doanh tại trụ sở);
- Mua bán chế tác, gia công vàng;
- Dịch vụ cầm đồ;
- Thực hiện nghiệp vụ phát hành thẻ nội địa có thương hiệu Saigonbank Card;
- Phát hành và thanh toán thẻ ghi nợ nội địa.

Hoạt động kinh doanh chính: Hoạt động trung gian tiền tệ khác – Mã ngành: 6419.

Chi tiết: Huy động vốn, ngắn hạn, trung hạn, dài hạn với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển, vay vốn các tổ chức tín dụng khác, cho vay ngắn trung dài hạn, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá; hùn vốn và liên doanh; làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng; kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc, thanh toán quốc tế, huy động vốn từ nước ngoài và dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép.

Tính đến thời điểm 31/12/2016, SAIGONBANK có 01 (một) Hội sở, 33 (ba mươi ba) chi nhánh và 56 (năm mươi sáu) Phòng Giao dịch trên khắp cả nước.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1.4. Cơ cấu vốn của Đơn Vị Được Thoái Vốn:

- Vốn điều lệ của Ngân hàng : 3.080.000.000.000 đồng
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: : 308.000.000 cổ phần

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông của tính đến thời điểm 31/03/2017:

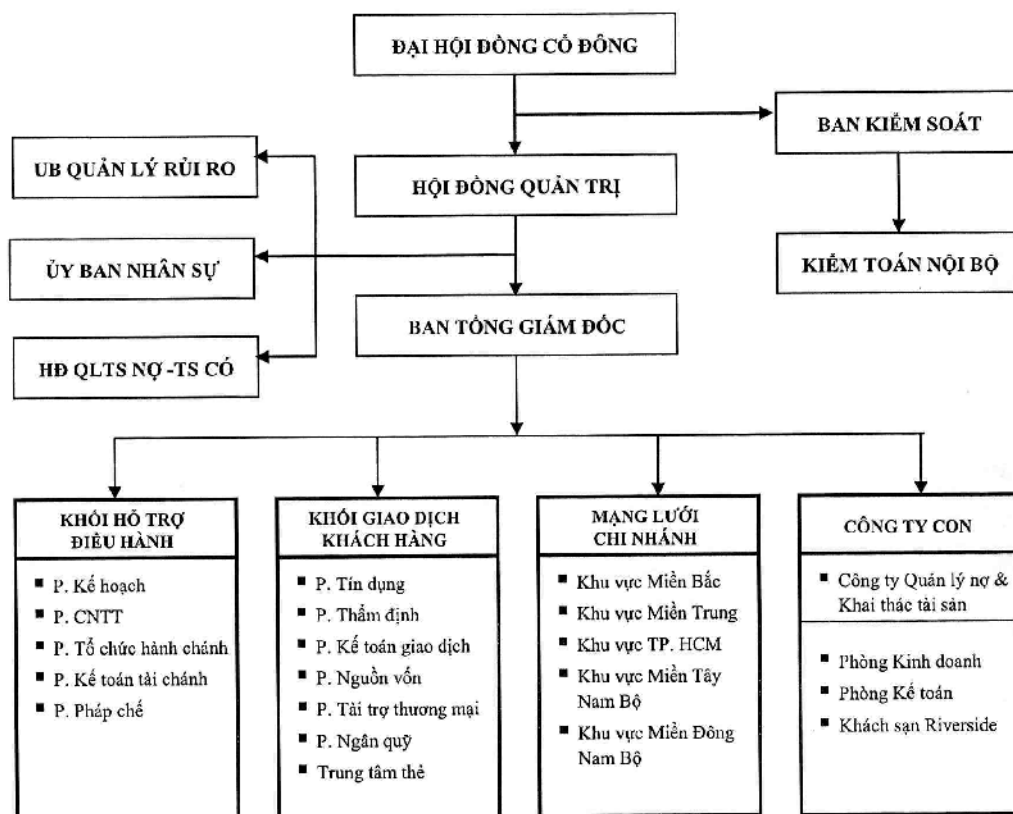
TT	Tên cổ đông	Giá trị vốn góp (đồng)	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV	107.542.280.000	10.754.228	3,49%
2	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	151.216.350.000	15.121.635	4,91%
3	Các cổ đông khác	2.821.241.370.000	282.124.137	91,60%
	Tổng cộng	3.080.000.000.000	308.000.000	100,00%

Nguồn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương

2. Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng:

2.1. Sơ đồ tổ chức của Ngân hàng:

Sơ đồ 1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Ngân hàng:



Nguồn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương

2.2. Bộ máy quản lý

Bộ máy quản lý nhân sự của Ngân hàng được bố trí trên nguyên tắc gọn nhẹ, phù hợp với từng bộ phận, phòng ban và phát huy hiệu quả. Mỗi phòng ban đều có chức năng, nhiệm vụ riêng phục vụ cho yêu cầu của Ngân hàng.

- **Đại hội đồng cổ đông:** gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có quyền lực cao nhất của Ngân hàng. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ:
 - Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ;
 - Thảo luận và thông qua báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh, báo cáo kiểm toán, quyết toán tài chính phương án phân phối lợi nhuận, chia lợi tức cổ phần và trích lập, sử dụng các quỹ theo đề nghị của HĐQT; phương hướng, nhiệm vụ và ngân sách tài chính cho năm tài chính mới;
 - Thảo luận và thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
 - Thành lập công ty trực thuộc;

- Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, mua lại, giải thể Ngân hàng và công ty trực thuộc của Ngân hàng
 - Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và điều hành của Ngân hàng; quy chế nhân viên, biên chế, quỹ lương, thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát;
 - Quyết định đề án hoạt động đối ngoại;
 - Quyết định phương án xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật;
 - Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác;
 - Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập trong ba năm đầu;
 - Thông qua việc mua cổ phiếu bằng giá trị quyền sử dụng đất và tài sản khác không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng;
 - Quyết định các hợp đồng kinh tế, dân sự (không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế tại các Điều 77, 78, 79, 80 của Luật Các Tổ chức Tín dụng và văn bản hướng dẫn dưới luật) có giá trị lớn hơn hai mươi phần trăm (20%) vốn tự có của Ngân hàng (theo quy định của NHNN) với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn và người có liên quan của họ;
 - Quyết định những thay đổi quy định tại Khoản 1, Điều 31 Luật Các Tổ chức Tín dụng, trừ những thay đổi về địa điểm Sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, về chuyển nhượng cổ phần có ghi tên quá tỷ lệ quy định của NHNN và về Tổng Giám đốc Ngân hàng;
 - Quyết định giải pháp khắc phục các biến động lớn về tài chính của Ngân hàng;
 - Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nếu hết nhiệm kỳ hoặc bầu bổ sung thay thế;
 - Xem xét sai phạm và quyết định hình thức xử lý các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát gây thiệt hại cho cổ đông và Ngân hàng; và
 - Các quyền và nhiệm vụ khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định và ghi vào Điều lệ Ngân hàng.
- **Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản trị Ngân hàng, có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có các quyền hạn và nhiệm vụ sau:
- Quản trị Ngân hàng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng;
 - Quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Ngân hàng trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động cũng như những sai phạm trong quản lý, vi phạm Điều lệ Ngân hàng và vi phạm Pháp luật gây thiệt hại cho Ngân hàng;
- Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h, i, k, l, m, n, o, p, q Khoản 2 Điều 44 Nghị định số 49/2000/NĐ-CP ngày 12/9/2000 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng thương mại;
- Trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước: phê chuẩn Điều lệ Ngân hàng; thành lập công ty trực thuộc, chấp thuận việc mở sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, thành lập đơn vị sự nghiệp của Ngân hàng; chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần, liên doanh với các chủ đầu tư nước ngoài; chấp thuận việc chia tách, hợp nhất, sáp nhập, mua lại, giải thể Ngân hàng thương mại cổ phần và sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, công ty trực thuộc, đơn vị sự nghiệp của Ngân hàng; chấp thuận những thay đổi được quy định tại Khoản 1 Điều 31 Luật các tổ chức tín dụng; phát hành cổ phiếu mới; chuẩn y việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các thành viên khác trong HĐQT, Trưởng ban và các thành viên khác trong Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc; chấp thuận tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán hoạt động của Ngân hàng theo quy định của NHNN;
- Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp và công ty trực thuộc của Ngân hàng;
- Phê duyệt phương án hoạt động kinh doanh do Tổng Giám đốc đề nghị;
- Quy định về lãi suất, tỷ lệ hoa hồng, phí, mức tiền phạt đối với khách hàng theo quy định của pháp luật;
- Trích lập và sử dụng các quỹ, chia lợi tức cổ phần theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Ngân hàng, Giám đốc Sở Giao dịch, Giám đốc Chi nhánh, Trưởng văn phòng đại diện, Giám đốc Công ty trực thuộc, Giám đốc đơn vị sự nghiệp;
- Ban hành quy chế về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng;
- Ban hành quy chế nội bộ về hoạt động của HĐQT, của Ban kiểm soát (Ban kiểm soát xây dựng quy chế hoạt động trên cơ sở các quy định pháp luật hiện hành để HĐQT ký ban hành);
- Ban hành quy định về tổ chức và hoạt động kiểm tra và kiểm toán nội bộ theo quy định Pháp luật;
- Ban hành Quy chế hoạt động của sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, công ty trực thuộc;

- Ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể việc thực hiện các quy định của Nhà nước và của NHNN về hoạt động Ngân hàng;
- Quyết định tiền lương, tiền thưởng cho Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc;
- Giám sát Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác và xem xét sai phạm của những người này gây thiệt hại trong Ngân hàng mình và thực hiện các biện pháp cần thiết để khắc phục;
- Định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định tại Điều 23 Luật doanh nghiệp;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng;
- Những vấn đề sau phải được HĐQT thông qua: Việc chỉ định và bãi nhiệm những người có quyền đại diện thương mại hay đại diện pháp lý của Ngân hàng; Bất cứ khoản vay nào của Ngân hàng hay việc cung cấp thế chấp, đảm bảo, bảo lãnh hoặc bồi thường; Đầu tư không có trong kế hoạch kinh doanh và đầu tư ngân sách vượt qua 10% số ngân sách năm ghi trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách; Những công việc hoặc giao dịch khác được HĐQT quyết định theo thẩm quyền của mình;
- **Ban kiểm soát:** là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của Ngân hàng; giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ Ngân hàng. Ban kiểm soát có các quyền và nhiệm vụ sau:
 - Sau Đại hội cổ đông đầu tiên, những người được bầu làm Trưởng ban và thành viên Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước Pháp luật về việc triển khai kiểm soát công việc thành lập Ngân hàng;
 - Những người được bầu giữ chức Trưởng ban và thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tiếp nhận bàn giao và đảm nhận công việc của chức danh được bầu. Những người bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho những người mới được bầu; đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhận chức danh đó;
 - Kiểm tra hoạt động tài chính của Ngân hàng; giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Ngân hàng;
 - Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Ngân hàng, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn;
 - Thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động; tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình các báo cáo, kết luận, kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;
 - Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính; hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ Ngân hàng;

- Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến hoạt động tài chính của Ngân hàng theo quy định Pháp luật;
- Được sử dụng hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Ngân hàng để thực hiện các nhiệm vụ của mình;
- Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp HĐQT có quyết định vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người quản lý quy định tại Điều 86 Luật Doanh nghiệp hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và các trường hợp khác theo Điều lệ Ngân hàng;
- Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng;
- **Tổng Giám đốc (TGD):** là người chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước Pháp luật về việc điều hành hoạt động hàng ngày của Ngân hàng. Các quyền và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc:
 - Trình HĐQT: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng; Thành lập công ty trực thuộc; Mở sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp; Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý và điều hành trụ sở chính; sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; Giám đốc sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, công ty trực thuộc; Quy chế hoạt động của Sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, công ty trực thuộc; Quyết định về lãi suất, tỷ lệ hoa hồng, phí, mức tiền phạt với khách hàng theo quy định Pháp luật; Phát hành cổ phiếu mới; Phương án hoạt động kinh doanh; Góp vốn mua cổ phần của Doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng khác; Chia, tách, hợp nhất, sát nhập, mua lại, giải thể Ngân hàng thương mại cổ phần và Sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, công ty trực thuộc, đơn vị sự nghiệp; Những thay đổi quy định tại Khoản 1 Điều 31 Luật của các tổ chức tín dụng; Tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán các hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần và Hướng dẫn cụ thể việc thực hiện các quy định của Nhà nước liên quan tới Ngân hàng;
 - Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, các chức danh thuộc thẩm quyền được quy định trong quy chế do HĐQT ban hành. Tuyển dụng, kỷ luật và cho thôi việc các nhân viên Ngân hàng; quyết định lương và phụ cấp đối với người lao động kể cả các cán bộ quản lý theo đúng quy định của Pháp luật và Quy chế do HĐQT ban hành;
 - Tổ chức thực hiện phương án hoạt động kinh doanh khi được HĐQT phê duyệt
 - Điều hành và quyết định các vấn đề có liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Ngân hàng theo đúng Pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và quyết định của HĐQT; chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh của Ngân hàng;
 - Đại diện cho Ngân hàng trong quan hệ quốc tế, tố tụng, tranh chấp, giải thể, phá sản;

- Được quyết định các áp dụng vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố) và chịu trách nhiệm về những quyết định đó, sau đó phải báo cáo ngay HĐQT, Ban kiểm soát, NHNN và các cơ quan Nhà nước khác có thẩm quyền để giải quyết tiếp;
- Chịu sự kiểm tra, giám sát của HĐQT, Ban kiểm soát, NHNN và các cơ quan có thẩm quyền khác đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình;
- Báo cáo HĐQT, Ban kiểm soát, NHNN và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của Pháp luật về kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và quyết định của HĐQT.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm gần nhất

Bảng 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 – 2016:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng				Báo cáo tài chính hợp nhất			
	2014	2015	2016	% tăng giảm 2016 so với 2015	2014	2015	2016	% tăng giảm 2016 so với 2015
	Thu nhập lãi thuần	671.388	618.591	628.146	1,54%	675.781	622.822	632.499
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	1.392.267	1.313.359	1.370.478	4,35%	1.392.266	1.313.359	1.370.478	4,35%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	474.515	322.599	309.204	-4,15%	474.661	323.019	310.141	-3,99%
Lợi nhuận trước thuế	230.461	54.313	173.272	219,02%	230.607	54.733	174.209	218,29%
Lợi nhuận sau thuế	180.885	43.114	139.400	223,33%	180.885	43.114	139.400	223,33%
Tỷ lệ trả cổ tức					3,00%	0,00%	5,00%	-/-

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015 năm 2016 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương.

❖ **Đánh giá chung kết quả hoạt động năm 2016 của HĐQT SAIGONBANK:**

Những mặt đạt được:

- Nhìn chung hoạt động của Ngân hàng năm 2016 ổn định, nằm trong tầm kiểm soát, thanh khoản được đảm bảo an toàn. Ngân hàng luôn chấp hành các chủ trương của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước trong việc thực thi (các) chính sách tiền tệ và phát triển kinh tế, xã hội.
- Trong năm 2016, SAIGONBANK tiếp tục duy trì được tiến độ tái cơ cấu nguồn vốn huy động theo hướng bền vững trong điều kiện nền kinh tế còn nhiều khó khăn. Đến 31/12/2016, nguồn vốn huy động từ cá nhân tăng 15,70% so với đầu năm 2016.
- Đảm bảo an toàn thanh khoản của Ngân hàng, đến ngày 31/12/2016, tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi là 78,94%;
- Trong những khó khăn chung của nền kinh tế, bằng nhiều giải pháp tích cực, SAIGONBANK đã thực hiện trích lập đúng và đủ dự phòng rủi ro theo (các) quy định của Ngân hàng Nhà nước, đảm bảo nợ xấu dưới mức quy định của Ngân hàng Nhà nước;
- Trong bối cảnh hoạt động của cả ngân hàng thương mại còn rất nhiều khó khăn, thị trường chịu nhiều sức ép từ thế giới, chênh lệch lãi suất đầu ra – đầu vào giảm,... nhưng SAIGONBANK đã có nhiều nỗ lực, phần đạt đạt 134,01% chỉ tiêu lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 giao;

Những tồn tại chủ yếu:

- Do những khó khăn khách quan của nền kinh tế trong nước, Ngân hàng đã không thể hoàn thành các chỉ tiêu về huy động, cho vay... do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 giao cho;
- Chưa hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
- Các hoạt động dịch vụ còn chưa phát triển, sản phẩm ít nên tổng nguồn thu dịch vụ trên tổng thu nhập của Ngân hàng thấp, tính đến cuối năm 2016, tỷ trọng thu dịch vụ trên tổng thu nhập của SAIGONBANK mới chỉ chiếm tỷ trọng 9,67%;
- Việc quảng bá thương hiệu năm 2016 chưa đạt được hiệu quả như mong muốn do kinh phí đầu tư còn hạn chế theo chủ trương chung về tiết kiệm, cắt giảm chi phí.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 4: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2015	31/12/2016
1	Quy mô vốn			
-	Vốn điều lệ	Triệu đồng	3.080.000	3.080.000
-	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu ¹	%	24,77	23,36
2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/Tổng Tài sản	%	80,89	81,55
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	423,41	441,93
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Thu nhập lãi thuần/Tổng tài sản	%	3,69	3,44
-	Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập	%	3,57	3,54
-	Thu nhập ròng dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế	%	56,83	19,42
4.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Lợi nhuận sau thuế/Thu nhập lãi thuần	%	6,97	22,04
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	1,25	4,04
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,26	0,76
-	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Thu nhập lãi thuần	%	52,15	49,03
-	Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	Đồng/cp	140	453
5.	Chất lượng tài sản			
-	Tỷ lệ nợ xấu	%	1,88	2,63
-	Số dư cho vay/Tổng tài sản	%	65,42	65,80
6.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Khả năng chi trả Đồng Việt Nam ¹	%	54,91	61,44 ²
-	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn ¹	%	19,62	11,85

Nguồn: Tính toán của VietinBankSc dựa trên Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015, 2016 và số liệu do Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương cung cấp.

¹ Số liệu do Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương cung cấp.

² Số liệu tại ngày 30/12/2016 vì ngày 31/12/2016 là ngày thứ bảy.

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017

Bảng 5: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017

Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017 (Kế hoạch)	% tăng/giảm 2017 so với 2016
Tổng tài sản	Tỷ đồng	23.140	21,48%
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.080	0,00%
Vốn huy động	Tỷ đồng	18.600	22,35%
Tổng dư nợ cho vay	Tỷ đồng	14.800	18,08%
Nợ xấu	%	< 3%	-/-
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	270	54,99%
Cổ tức (*)	%	5,00%	0,00%

Nguồn: Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2016 số 105/BC-HDQT/2016 ngày 17/05/2017; Định hướng hoạt động và nhiệm vụ thực hiện năm 2017 số 111/PA-HDQT/2017 ngày 23/05/2017, Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 số 132/NQ-DHĐCĐ/2017 ngày 08/06/2017.

(*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 132/NQ-DHĐCĐ/2017 ngày 08/06/2017, cổ tức của năm tài chính 2017 dự kiến là 5,00%.

❖ Căn cứ, giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2017:

a. Nhóm biện pháp tăng cường năng lực tài chính, mở rộng quy mô hoạt động:

- Đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu duy trì ở mức 15%-16%;
- Tiếp tục tập trung khai thác phân khúc khách hàng hiện tại là khách hàng cá nhân và doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đẩy mạnh công tác huy động vốn nhằm đảm bảo an toàn thanh khoản và tăng quy mô hoạt động, chú trọng tăng trưởng huy động từ doanh nghiệp và dân cư. Duy trì cơ cấu nguồn vốn hợp lý về kỳ hạn, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng hoạt động tín dụng, tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước và các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động;
- Tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực của các chi nhánh trên cơ sở an toàn và hiệu quả hoạt động.
- Tiếp tục phát triển hệ thống chi nhánh/phòng giao dịch mới tại các Tỉnh/Thành phố khác trên cả nước sau khi đáp ứng đủ các yêu cầu theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thay đổi nhân sự hoặc chuyển đổi địa điểm đối với các chi nhánh hoạt động kém hiệu quả nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị.

b. Nhóm biện pháp tăng trưởng hoạt động tín dụng:

- Tăng trưởng hoạt động tín dụng phù hợp với mục tiêu chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước, ưu tiên tập trung vốn cho các ngành, lĩnh vực Ngân hàng Nhà nước ưu tiên. Thực hiện việc tăng trưởng tín dụng trên cơ sở đảm bảo cân đối nguồn vốn, đảm bảo an toàn hoạt động tín dụng, phòng tránh rủi ro trong hoạt động Ngân hàng.
- Xây dựng các nhóm biện pháp tăng trưởng hoạt động tín dụng ngắn hạn và chiến lược phát triển dài hạn, thể hiện các giải pháp năng động, sáng tạo, gắn với các chương trình phát triển kinh tế xã hội thành phố (chương trình chỉnh trang đô thị, chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, chương trình khởi nghiệp, chương trình kích cầu, chương trình xây dựng nông thôn mới,...) theo Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh để khai thác kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động tương xứng với tiềm năng, lợi thế của Ngân hàng.
- Bám sát định hướng ngân hàng bán lẻ: tập trung vào phân khúc khách hàng có thu nhập trung bình khá trở lên trên địa bàn các thành phố lớn; tiếp tục đẩy mạnh và xúc tiến xây dựng các chương trình hợp tác liên kết; triển khai các sản phẩm tín dụng đặc thù; bán chéo sản phẩm để tăng cường sự gắn kết của khách hàng với Ngân hàng và gia tăng việc sử dụng nhiều sản phẩm, dịch vụ ngân hàng. Đối với khách hàng doanh nghiệp, tập trung vào nhóm các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố lớn và các tỉnh thành khác có tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động trong các nhóm ngành ưu tiên theo định hướng của ngân hàng.
- Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp và dân cư duy trì, phát triển sản xuất, kinh doanh.
- Nâng cao năng lực thẩm định, tăng cường công tác kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay nhằm hạn chế rủi ro phát sinh. Thường xuyên theo dõi sát tình hình sản xuất kinh doanh, việc sử dụng vốn vay của khách hàng nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời rủi ro.
- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm khách hàng để mở rộng có kiểm soát tín dụng phi sản xuất, duy trì trong giới an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

c. Nhóm biện pháp tăng tỷ trọng thu phi tín dụng.

- Củng cố và phát triển các sản phẩm phi tín dụng như: dịch vụ thanh toán trong nước, dịch vụ thanh toán xuất nhập khẩu, dịch vụ ngân hàng điện tử... Từng bước chuyển dịch mô hình kinh doanh theo hướng giảm bớt sự phụ thuộc vào hoạt động tín dụng và tăng nguồn thu nhập từ hoạt động phi tín dụng cho Ngân hàng.

- Phát triển đa kênh phân phối, lấy kênh phân phối hiện đại làm trọng tâm. Tiếp tục phát triển các dịch vụ ngân hàng điện tử trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại: Thẻ đa năng, Internet banking, Mobile banking,...
- Bên cạnh việc tăng cường các hoạt động phi tín dụng, Ngân hàng sẽ chú trọng trong việc nâng cao chất lượng các dịch vụ cung cấp khách hàng để thỏa mãn sự hài lòng của khách hàng. Từng bước triển khai lộ trình thực hiện nhiệm vụ thực hiện kế hoạch hành động theo Quyết định số 135/QĐ-NHNN về tăng cường đổi mới giao dịch, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ theo kế hoạch đã đăng ký với Ngân hàng Nhà nước.
- Thực hiện các giải pháp triển khai đề án nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng cho nền kinh tế như: Phát triển mạng lưới, kênh cung ứng dịch vụ, phát triển về số lượng dịch vụ, Nâng cao chất lượng dịch vụ, ... theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.

d. Nhóm giải pháp về quản trị điều hành:

- Củng cố và nâng cao hệ thống quản trị điều hành hiện đại phù hợp với chuẩn mực của Ngân hàng Nhà nước.
- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất tại các điểm giao dịch trên toàn quốc nhằm tạo sự thu hút, ấn tượng với khách hàng, gia tăng giá trị thương hiệu SAIGONBANK.
- Thực hiện tái cấu trúc mô hình tổ chức từ Hội sở đến chi nhánh theo hướng tinh gọn bộ máy hoạt động, tăng năng suất lao động, điều chuyển nhân sự nhằm tạo sự sáng tạo, cạnh tranh trong công việc.
- Lấy hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng, Ngân hàng tiếp tục hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu quản trị ngân hàng hiện đại.
- Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình, quy chế mới theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và nâng cao tính minh bạch trong hoạt động ngân hàng.
- Chuẩn bị công tác triển khai áp dụng các chuẩn mực Basel II của Ủy ban Basel theo lộ trình của Ngân hàng Nhà nước.
- Củng cố năng lực quản trị rủi ro ngân hàng, đặc biệt tập trung cảnh báo sớm rủi ro, áp dụng các mô hình, công nghệ tiên tiến trong quản lý các tài sản Nợ Có, quản lý rủi ro thanh khoản, rủi ro thị trường.

e. Nhóm giải pháp kiện toàn đội ngũ nhân sự:

- Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ nhân viên theo các chuẩn mực ngân hàng hiện đại. Chủ động chuẩn bị tích cực cho cạnh tranh trong điều kiện mở cửa thị trường ngân hàng.

- Thực hiện kiện toàn bộ máy nhân sự quản lý đơn vị mạng lưới, kiên quyết loại bỏ những nhân sự không đủ điều kiện, kể cả nhân sự giữ các cương vị chủ chốt, đảm bảo cho sự phát triển lành mạnh của Ngân hàng.
- Xây dựng đội ngũ kinh doanh am hiểu về tài chính – ngân hàng và luôn hướng đến khách hàng để phục vụ bên cạnh các chính sách thu hút khách hàng.
- Quan tâm tới việc chăm sóc cuộc sống vật chất và tinh thần của người lao động, tuyên truyền, khuyến khích, động viên người lao động có ý thức trong việc học tập, nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

f. Nhóm giải pháp tăng cường công tác kiểm soát, kiểm toán nội bộ:

- Chấp hành, tuân thủ nghiêm các quy định của Ngân hàng Nhà nước trong đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng.
- Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ; tăng cường giám sát chặt chẽ mọi hoạt động kinh doanh; đẩy mạnh hiệu quả, chất lượng công tác giám sát từ xa để phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các dấu hiệu rủi ro.
- Củng cố và tập trung khâu thẩm định và phê duyệt tín dụng. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cập nhật, lưu trữ, xử lý hồ sơ, xét duyệt, kiểm soát sau vay. Kiểm soát rủi ro tín dụng theo hướng chuyên môn hóa phù hợp với đặc tính rủi ro của từng phân nhóm khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp.
- Thường xuyên rà soát, chỉnh sửa, ban hành bổ sung kịp thời các quy định nội bộ, quy trình, quy chế góp phần đảm bảo an toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động Ngân hàng.

g. Các giải pháp khác.

- Thường xuyên rà soát, đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin hoạt động chính xác, an toàn, đáp ứng được yêu cầu quản trị ngân hàng trong tình hình mới.
- Khai thác và phát huy hết các tính năng của hệ thống công nghệ mới để hoàn thiện các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại nhằm nâng cao tiện ích cho khách hàng.
- Tăng cường công tác tuyên truyền quảng cáo thương hiệu SAIGONBANK đưa Ngân hàng và các dịch vụ của ngân hàng đến với công chúng, đặc biệt là thông qua chương trình tài trợ mang tính cộng đồng, xã hội, nhân văn.
- Nâng cao, phát huy hơn nữa vai trò của các tổ chức đoàn thể, phát động các phong trào thi đua nhằm tạo không khí sôi nổi, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao trong tập thể cán bộ nhân viên, tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời đối với các điển hình tiên tiến, qua đó tạo động lực phát triển.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện

Không có.

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Đơn Vị Được Thoái Vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn

Tại thời điểm công bố Bản công bố thông tin này, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương không có các tranh chấp, kiện tụng mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần thoái vốn.

VI. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Tên cổ phần : **Cổ phần Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương**
2. Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông.
3. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần.
4. Tổng số cổ phần dự kiến thoái vốn: 10.754.228 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3,49% tổng số cổ phần đang lưu hành của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương.
5. Giá khởi điểm đấu giá : 10.000 đồng/cổ phần.
6. Phương pháp tính giá

Giá khởi điểm được xác định theo Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp: "...Việc xác định giá khởi điểm đối với phần vốn nhà nước trước khi tổ chức bán đấu giá công khai hoặc thỏa thuận được thực hiện thông qua tổ chức có chức năng thẩm định giá theo quy định của pháp luật về thẩm định giá đảm bảo xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp..."

Căn cứ: (1) Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; (2) Chứng thư thẩm định giá số Vc 17/02/04/DN ngày 22/02/2017 và Phụ lục I kèm theo chứng thư thẩm định giá do Công ty Cổ phần Thông tin & Thẩm định giá miền Nam phát hành, giá khởi điểm đã được Hội đồng thành viên của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV thông qua là **10.000 đồng/cổ phần** (Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐTV ngày 28/03/2017 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV về việc phê duyệt kế hoạch, phương án thoái vốn cổ phần (lần 3) của Tổng Công ty tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương).

7. **Phương thức thoái vốn:**
Bán đấu giá công khai cả lô cổ phần thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.
8. **Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:**
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
9. **Thời gian thực hiện thoái vốn**
Trong năm 2017.
10. **Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:**
Theo quy chế đấu giá bán cổ phần.
11. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

Tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài phải tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành và phù hợp với các điều ước quốc tế. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ theo quy định tại Điều 7 Nghị định 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán. Cụ thể như sau:

“1. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài không được vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức nước ngoài không được vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

4. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài đó không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

5. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của một ngân hàng thương mại Việt Nam. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại một tổ chức tín dụng phi ngân hàng Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng, công ty niêm yết.”

Điều lệ tổ chức và hoạt động của SAIGONBANK không giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của cổ đông là người nước ngoài. Vì vậy, tỷ lệ nắm giữ cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại SAIGONBANK phải tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam hiện hành.

Vì vậy, tùy thuộc vào tỷ lệ sở hữu hiện tại của nhà đầu tư nước ngoài tại SAIGONBANK, nhà đầu tư nước ngoài có thể mua cổ phần SAIGONBANK do Saigontourist thoái vốn trên cơ sở đảm bảo tuân thủ giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài theo quy định pháp luật hiện hành.

12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Không. Toàn bộ số cổ phần của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương do Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV sở hữu được tự do chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hiện hành.

13. Các loại thuế có liên quan:

Tổng Công ty có trách nhiệm kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế liên quan đến cổ phiếu chào bán: Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

14. Một số lưu ý:

❖ Giới hạn về tỷ lệ sở hữu cổ phần tại tổ chức tín dụng:

Giới hạn về tỷ lệ sở hữu cổ phần tại tổ chức tín dụng cho đợt chào bán này được thực hiện theo quy định tại Điều 55 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010. Cụ thể như sau:

“1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng.

2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng, trừ các trường hợp sau đây:

a) Sở hữu cổ phần theo quy định tại khoản 3 Điều 149 của Luật này để xử lý tổ chức tín dụng gặp khó khăn, bảo đảm an toàn hệ thống tổ chức tín dụng;

b) Sở hữu cổ phần nhà nước tại tổ chức tín dụng cổ phần hóa;

c) Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật này.

3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng.

4. Tỷ lệ sở hữu quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này bao gồm cả phần vốn ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần.”

❖ Về việc chuyển nhượng cổ phần:

Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức mua cổ phần của Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV trong đợt bán đấu giá này và trở thành cổ đông lớn của ngân hàng hoặc nhà đầu tư đã là cổ đông lớn của ngân hàng thì việc chuyển nhượng cần có sự chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 29 Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 29/06/2010, Thông tư số 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 và văn bản số 1821/NHNN-TTGSNH ngày 25/3/2015. Việc lựa chọn đối tác nhận chuyển nhượng trong trường hợp này cần đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điểm 2 văn bản số 1821/NHNN-TTGSNH ngày 25/03/2015.

VII. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

- Chấp hành thoái vốn tại các doanh nghiệp thành viên Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn – TNHH Một thành viên đúng theo Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2013 – 2015 đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt tại Quyết định số 6638/QĐ-UBND ngày 16/12/2013;

- Nhằm cơ cấu lại doanh nghiệp theo lĩnh vực, ngành nghề Nhà nước không cần nắm cổ phần chi phối, thu hồi vốn Nhà nước đã đầu tư tại doanh nghiệp, thu hút vốn từ các nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư khác.

- Mục tiêu cụ thể: Tổng Công ty tiến hành cơ cấu lại các đơn vị thành viên.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOẢI VỐN

1. TỔ CHỨC TƯ VẤN

Tên gọi đầy đủ : CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
Địa chỉ : Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại : (04) 3556.2875 / (08) 3820 1883
Fax : (04) 3556.2874
Website: : www.vietinbanksc.com.vn

2. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

Tên gọi đầy đủ : Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ : Số 389 Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh
Điện thoại : (08) 3832 8964
Fax : (08) 3834 2975
Website : www.aisc.com.vn

3. TỔ CHỨC ĐỊNH GIÁ

Tên gọi đầy đủ : Công ty Cổ phần Thông tin & Thẩm định giá Miền Nam
Địa chỉ : Số 359 Nguyễn Trãi, P.Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại : (08) 39205594
Fax : (08) 3837 8849

IX. BÁO CÁO CỦA ĐƠN VỊ CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Các thông tin liên quan đến Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương được lấy từ: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của SAIGONBANK; Báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) đã được kiểm toán năm 2015, năm 2016; Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2016 số 105/BC-HĐQT/2015 ngày 17/05/2017; Định hướng hoạt động và nhiệm vụ thực hiện năm 2017 số 111/PA-HĐQT/2017 ngày 23/05/2017 và các thông tin khác có liên quan do Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương, Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV cung cấp cho Đơn vị tư vấn.

X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN, TỔ CHỨC TƯ VẤN

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN
TỔNG CÔNG TY DU LỊCH SÀI GÒN - TNHH MTV
TỔNG GIÁM ĐỐC *Uai*



Trần Hùng Việt

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM



Thái Hoàng Long